

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày 22-6-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thọ Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Thà;
2. Bà Hồ Thị Mỹ Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Võ Hoàng K, sinh ngày 02 tháng 12 năm 1996 tại tỉnh Tây Ninh; HKTT: Khu phố 1, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Minh H và bà Lâm Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/3/2020 đến ngày 22/3/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt;

2. Trần Thị Lan H, sinh ngày 22 tháng 7 năm 1999 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Lê Thị B; chồng, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 167/QĐ-XPVPHC ngày 07/8/2019 của Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Trần Thị Lan H 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/3/2020 đến ngày 22/3/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Hoàng K cùng bị cáo Trần Thị Lan H sống chung như vợ chồng, để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài cá nhân, các bị cáo K và H từ tháng 02/2020 đến ngày 19/3/2020 đã cùng nhau hùn tiền mua ma túy của người tên “Quậy” (không xác định nhân thân, lai lịch) tại khu vực bến xe Tây Ninh thuộc thành phố T, tỉnh Tây Ninh 05 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy với giá từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng, trong đó H đi chung với K mua ma túy của “Quậy” 03 lần. Sau đó, các bị cáo K và H mang ma túy về nhà bị cáo H chia thành nhiều bịch nhỏ để sử dụng và cất giấu để bán cho những người nghiện ma túy trên địa bàn huyện B, tỉnh Tây Ninh, cụ thể như sau:

- Bán ma túy cho Nguyễn Minh T, sinh năm 1998 và Nguyễn Văn V, sinh năm 1999, cùng ngụ khu phố 6, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh 03 lần tại nhà của bị cáo H: lần thứ nhất vào ngày 17/3/2020, bị cáo Võ Hoàng K trực tiếp bán ma túy cho T và V 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng; lần thứ hai vào ngày 18/3/2020, bị cáo K trực tiếp bán ma túy cho T và V 01 bịch ma túy giá 300.000 đồng; lần thứ ba vào lúc 18 giờ ngày 19/3/2020, các bị cáo K, H đang bán 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng cho T và V thì bị lực lượng tuần tra phòng chống ma túy Công an huyện Tân Biên bắt quả tang.

- Bán ma túy cho Phạm Văn T, sinh năm 2003, ngụ ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh 02 lần tại nhà của bị cáo H: lần thứ nhất cách ngày bị cáo Võ Hoàng K bị bắt khoảng 10 ngày, bị cáo K trực tiếp bán cho T 01 bịch ma túy giá 500.000 đồng; lần thứ hai vào ngày 17/3/2020, bị cáo K trực tiếp bán cho T 01 bịch ma túy giá 1.700.000 đồng.

- Bán ma túy cho Phạm Long N, sinh năm 2000, ngụ ấp T, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh, từ tháng 02/2020 đến ngày 19/3/2020, 03 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng tại khu vực bến xe huyện B, tỉnh Tây Ninh, bị cáo K là người trực tiếp bán ma túy cho Long N.

- Bán ma túy cho Phạm Văn L, sinh năm 1988, ngụ ấp M, xã N, huyện B, tỉnh Tây Ninh 02 lần tại khu vực gần nhà của bị cáo H: lần thứ nhất vào đầu tháng 03/2020, H trực tiếp bán cho Lý 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng; lần thứ hai vào ngày 17/3/2020, bị cáo H trực tiếp bán cho L 01 bịch ma túy giá 300.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

*** Vật chứng thu giữ:**

- Khi bắt quả tang, thu trên người của Nguyễn Minh T 01 bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1); thu giữ trên người bị cáo Võ Hoàng K 01 bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2), 01

điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, số Imel 35380707086804789, 01 sim số 0987869774, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám, số seri 352007045699807, 01 sim số 0368936345, tiền Việt Nam 1.800.000 đồng; thu giữ của bị cáo Trần Thị Lan H 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng, số Imel 869686030738930, 01 sim số 0359950979; khám xét nơi ở của bị cáo Trần Thị Lan H thu giữ 01 bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong ký hiệu M3); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bình gas mini; 01bật lửa; 01 cân tiểu ly; 01 cây kéo; 05 ống thủy tinh; 02 vỏ thuốc lá hiệu Hero; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 031695 biển số 70H1 – 038.56 chủ sở hữu Võ Minh H; 01 xe mô tô hiệu Yamaha biển số 70H1 – 038.56 màu đỏ đen; 01 bản phô tô căn cước số 072199004297 của Trần Thị Lan H và 01 bản phô tô giấy chứng minh nhân dân số 291140302 của Võ Minh H.

*** Kết quả trưng cầu giám định:**

Tại kết luận giám định số 406/KL-KTHS ngày 21 tháng 3 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0931 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1368 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,7178 gam.

Sau khi giám định, đối tượng M1 đã sử dụng hết trong quá trình giám định; đối tượng M2 còn lại 0,0831 gam; đối tượng M3 còn lại 1,5845gam;

Ngày 20/4/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên ra Quyết định xử lý vật chứng số 18/QĐ-ĐCSMT trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu đỏ đen, biển số 70H1-038.56, số khung 5P10BY027776, số máy 55P1027779 cho ông Võ Minh H; trả cho bà Lâm Thị T 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, số Imel 35380707086804789, 01 sim số 0987869774 là chủ sở hữu hợp pháp.

*** Kê biên tài sản:**

Các bị cáo Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H không có tài sản riêng nên Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Tân Biên không tiến hành kê biên.

* Đối với Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn V, Phạm Văn T, Phạm Long N, Phạm Văn L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

* Đối với người tên “Quậ” bán ma túy cho Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H, do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, khi nào xác định được và có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKSTB, ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên đã truy tố các bị cáo Võ Hoàng K, Trần Thị Lan H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Hoàng K từ 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Lan H từ 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng và truy thu số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào lúc 18 giờ ngày 19/3/2020, lực lượng tuần tra phòng chống ma túy Công an huyện Tân Biên bắt quả tang các bị cáo Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H đang bán 01 bịch ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0931 gam với giá 300.000 đồng cho Nguyễn Minh T và Nguyễn Văn V. Tiến hành khám xét thu giữ trên người K 01 bịch ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1368 gam và 01 bịch ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,7178 gam trong phòng ngủ của H. Tất cả các bịch ny lon được hàn kín thu giữ trong quá trình điều tra được giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Do đó hành vi của các bị cáo Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Qua điều tra mở rộng xác định:

[3] Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2020 đến ngày 19/3/2020, các bị cáo Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H còn bán ma túy cho các đối tượng nghiện trên địa bàn huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh 09 lần, 09 bịch ma túy, với tổng số tiền 3.800.000 đồng. Trong đó, bị cáo K bán 07 lần, 07 bịch, với tổng số tiền 3.300.000 đồng; bị cáo H bán 02 lần, 02 bịch, với tổng số tiền 500.000 đồng. Nên hành vi của các bị cáo Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “*Phạm tội hai lần trở lên*” và “*Đối với 02 người trở lên*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

[4] Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là loại chất độc được gây nghiện, nên Nhà nước độc quyền quản lý. Nghiêm cấm việc trồng, mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nên cần xử các bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[5] Do đó, Bản cáo trạng số 34/CT-VKSTB ngày 06/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật phù hợp với các chứng cứ và nội dung của vụ án.

[6] Xét vai trò phạm tội của các bị cáo:

Việc thực hiện tội phạm giữa các bị cáo Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Đối với bị cáo Võ Hoàng K đã bán cho người mua 07 lần, với số tiền 3.300.000 đồng, trong đó trực tiếp bán cho người mua không có sự giúp sức của bị cáo H 06 lần số tiền 3.000.000 đồng, 01 lần bán ma túy cho người mua có sự

giúp sức của bị cáo H số tiền 300.000 đồng nên bị cáo K phải chịu mức án nghiêm khắc cao hơn bị cáo H, tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Trần Thị Lan H là người giúp sức tích cực cho bị cáo Võ Hoàng K bán ma túy 01 lần và trực tiếp bán ma túy cho người mua 02 lần với số tiền 500.000 đồng, do đó cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện nhưng chịu mức án thấp hơn bị cáo K.

[7] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[8] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và cả hai bị cáo đã tự thú ra những lần phạm tội trước đó; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần mức án khi quyết định hình phạt đồng thời cũng thể hiện được chính sách nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Đối với bị cáo Trần Thị Lan H có ông nội là Trần Văn V là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng nhì và hạng ba, nên bị cáo Hương được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Nhân thân: Bị cáo Trần Thị Lan H có 01 tiền sự: Ngày 07/8/2019 bị Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 167/QĐ-XPVPHC xử phạt Trần Thị Lan H 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy điều đó thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[10] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H không có điều kiện về kinh tế và không có khả năng đề thi hành án nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Đối với Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn V, Phạm Văn T, Phạm Long N, Phạm Văn L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

* Đối với người tên “Quậy” bán ma túy cho Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H, do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, khi nào xác định được và có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[11] Xử lý vật chứng:

- Số lượng ma túy được hoàn lại sau giám định là 0,0831 gam đựng trong 01 bì thư được niêm phong, ký hiệu M2; 1,5845 gam đựng trong 01 bì thư được niêm phong, ký hiệu M3 có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành;

- 03 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bình gas mini; 01 hộp quẹt; 05 ống thủy tinh; 01 cân tiểu ly; 01 cây kéo kim loại; 02 vỏ gói thuốc lá hiệu Hero; 01 sim điện thoại số 0368936345; 01 sim điện thoại số 0359950979 là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam: 1.800.000 đồng thu giữ của bị cáo Võ Hoàng K, trong đó: 300.000 đồng bị cáo có được từ việc bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; 1.500.000 đồng là tiền của cá nhân bị cáo không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên tuyên trả cho bị cáo K.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xám số Sêri: 35200705699807 của bị cáo K dùng để liên lạc mua bán ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu vàng số Imel 869686030738930 của bị cáo H dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Truy tịch thu số tiền 3.300.000 đồng của bị cáo K thu lợi bất chính do mua bán ma túy sung vào ngân sách Nhà nước;

Truy tịch thu số tiền 500.000 đồng của bị cáo H thu lợi bất chính do mua bán ma túy sung vào ngân sách Nhà nước.

Các vật chứng khác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên đúng đã xử lý theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[12] Các bị cáo Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.1 Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng K 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 19/3/2020.

1.2 Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thị Lan H 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 19/3/2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên bố tịch thu tiêu hủy:

+ 02 bì thư kí hiệu M2:0,0831gam, M3: 1,5845 gam là số ma túy còn lại sau giám định có chữ ký của giám định viên và Trợ lý giám định;

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bình ga mini; 01 hộp quẹt; 05 ống thủy tinh; 01 cân tiểu ly; 01 cây kéo kim loại; 02 vỏ thuốc lá hiệu Hero;

+ 01 sim điện thoại số 0368936345; 01 sim điện thoại số 0359950979.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ Tiền Việt Nam: 300.000 (ba trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xám số Sêri: 352007045699807 thu giữ của bị cáo Võ Hoàng K;

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu vàng số Imel 869686030738930 thu giữ của bị cáo Trần Thị Lan H.

- Truy tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Võ Hoàng K số tiền 3.300.000 (ba triệu ba trăm nghìn) đồng;

- Truy tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Trần Thị Lan H số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

- Tuyên trả cho bị cáo Võ Hoàng K 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh và có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2020).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Võ Hoàng K và Trần Thị Lan H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- PKTNV- TAND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp TN;
- VKSND H.Tân Biên;
- Công an H.Tân Biên;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- Chi cục THA DS H.Tân Biên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Lưu hồ sơ Thi hành án HS;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập bản án.

Nguyễn Thọ Cường